

Số: 02/2026/QTCT-TDT

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(06 tháng năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TDT.
- Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Thuận Pháp, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại: 02086 567 898
- Email: info@tdtgroup.vn
- Vốn điều lệ: 238.965.340.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: TDT
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	19/04/2026	Điều 1. Thông qua các báo cáo: – Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2025 và kế hoạch 2026; – Báo cáo của Ban Kiểm Soát;

		Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026: <table><tr><th>Chỉ tiêu</th><th>KH 2026</th><th>TH 2025</th><th>Tỷ lệ (%)</th></tr><tr><td>Doanh thu (tỷ đồng)</td><td>781,14</td><td>628,22</td><td></td></tr><tr><td>Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)</td><td>51,63</td><td>20,04</td><td></td></tr><tr><td>Cổ tức (%)</td><td>5%-15%</td><td>8%</td><td></td></tr></table>	Chỉ tiêu	KH 2026	TH 2025	Tỷ lệ (%)	Doanh thu (tỷ đồng)	781,14	628,22		Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	51,63	20,04		Cổ tức (%)	5%-15%	8%	
Chỉ tiêu	KH 2026	TH 2025	Tỷ lệ (%)															
Doanh thu (tỷ đồng)	781,14	628,22																
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	51,63	20,04																
Cổ tức (%)	5%-15%	8%																
		Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025. Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2026: 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025: - Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 17.169.621.979 đồng - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước: 28.406.556.237 đồng - Tổng lợi nhuận được phép phân phối: 45.576.178.216 đồng - Phân phối lợi nhuận: 19.460.619.640 đồng <u>Trong đó:</u> • <i>Cổ tức bằng tiền mặt: 8% vốn điều lệ</i> • <i>Trích quỹ đầu tư phát triển (% LNST): 0 đồng</i> • <i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (2% LNST): 343.392.440 đồng</i> - Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 26.115.558.576 đồng Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công ty để thực hiện chi trả cổ tức năm 2025 theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua và quy định của Pháp luật. 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:																

		Theo kế hoạch kinh doanh của năm 2026, lợi nhuận trước thuế dự kiến 51.625.000.000 đồng, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2026 như sau: * Cổ tức: 5%-15% trên vốn điều lệ. * Trích quỹ đầu tư phát triển: 0% lợi nhuận sau thuế * Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2% lợi nhuận sau thuế Điều 4: Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. (Chi tiết theo tờ trình số: 03/TTr-ĐHĐCĐ). Điều 5: Thông qua sửa đổi Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT. (Chi tiết theo tờ trình số: 04/TTr-ĐHĐCĐ). Điều 6: Thông qua chính sách chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025, kế hoạch năm 2026 (Chi tiết theo tờ trình số: 05/TTr-ĐHĐCĐ). * Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: <table><tr><th>Thù lao năm 2025</th><th>Đề xuất thù lao năm 2026</th></tr><tr><td>3,5% Lợi nhuận sau thuế</td><td>3,5% Lợi nhuận sau thuế</td></tr></table> Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty. Điều 7: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số: 06/TTr-ĐHĐCĐ). Điều 8: Điều khoản thi hành Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.	Thù lao năm 2025	Đề xuất thù lao năm 2026	3,5% Lợi nhuận sau thuế	3,5% Lợi nhuận sau thuế
Thù lao năm 2025	Đề xuất thù lao năm 2026					
3,5% Lợi nhuận sau thuế	3,5% Lợi nhuận sau thuế					

II. Hội đồng quản trị (06 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Chu Thuyên	Chủ tịch HĐQT	08/05/2023	
2	Nguyễn Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT/ TGD	08/05/2023	
3	Phạm Thái Hòa	Thành viên HĐQT	28/04/2023	
4	Nguyễn Văn Bằng	Thành viên HĐQT	28/04/2023	
5	Dương Ngọc Hải	TV HĐQT độc lập	28/04/2023	
6	Đỗ Mạnh Hùng	TV HĐQT độc lập	28/04/2023	
7	Phan Mạnh Hà	TV HĐQT độc lập	28/04/2023	

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Chu Thuyên	2/2	100%	
2	Nguyễn Việt Thắng	2/2	100%	
3	Nguyễn Văn Bằng	2/2	100%	
4	Phạm Thái Hòa	2/2	100%	
5	Dương Ngọc Hải	2/2	100%	
6	Đỗ Mạnh Hùng	2/2	100%	
7	Phan Mạnh Hà	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

a. Phương thức giám sát:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được nghiêm túc thực hiện thông qua việc tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để nghe Tổng Giám đốc báo cáo về các mặt hoạt động SXKD cũng như kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị nhằm xem xét, đánh giá về tính hiệu quả, tuân thủ trong công tác điều hành.

b. Kết quả hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Về công tác hoạt động sản xuất kinh doanh:

- 06 tháng đầu năm 2026, ngành dệt may thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường xuất khẩu chủ lực phục hồi chậm, áp lực cạnh tranh về giá ngày càng gia tăng, cùng với các yêu cầu mới về phát triển bền vững, truy xuất nguồn gốc và những biến động trong chính sách thương mại quốc tế đã tạo nhiều sức ép đối với doanh nghiệp xuất khẩu. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT vẫn duy trì sự ổn định hoạt động sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, đồng thời chủ động điều hành sản xuất theo diễn biến đơn hàng, nâng cao hiệu quả quản trị chi phí và tối ưu dòng tiền. Theo Báo cáo tài chính Quý II/2026, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong quý đạt 188,42 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,59 tỷ đồng, tăng khoảng 50% so với Quý II/2025. Kết quả trên phản ánh hiệu quả trong công tác điều hành sản xuất, quản trị chi phí của Ban Tổng Giám đốc; hoạt động sản xuất tại các đơn vị trực thuộc được duy trì ổn định, bảo đảm tiến độ và chất lượng sản phẩm.
- Công tác đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất và nâng cao năng suất tiếp tục được triển khai theo hướng có trọng tâm, phù hợp với nhu cầu thực tế và khả năng tài chính của Công ty, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất trong trung và dài hạn.

- Về công tác Quan hệ cổ đông:

- Ngày 02/3/2026, Công ty ra NQ HĐQT vv tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 (dự kiến vào ngày 19/4/2026).
- Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, HĐQT đã xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức năm 2026 là từ 5% - 15%.

- Về công tác quản trị doanh nghiệp, hoạch định nguồn nhân sự:

- Tiếp tục chỉ đạo sát sao trong công tác xây dựng quy chế phân phối thu nhập mới nhằm tuyển dụng các vị trí quản lý cao cấp có chất lượng cao. Đáp ứng được trong nhu cầu sản xuất kinh doanh và phục vụ cho các dự án chiến lược mới của Công ty.
- Tăng cường công tác đào tạo quản lý, đào tạo nhân sự, nâng cao hiệu quả công việc, đồng thời đánh giá được năng lực CBCNV.
- Ban hành các chính sách, chế độ cho người lao động, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, đồng thời cũng công khai quy định, chuẩn mực ứng xử mà người lao động phải tuân thủ nhằm duy trì nội quy lao động, quy chế khen thưởng, kỷ luật.
- Phổ biến, tuyên truyền các quy định của công ty, của pháp luật về công tác bảo hộ lao động đến các tổ chức đoàn thể và CBCNV công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Tiểu ban quan hệ cổ đông:

- Điều hành Website và thường xuyên cập nhật thông tin của Công ty để nhà đầu tư dễ dàng tìm hiểu. Cung cấp Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình quản trị Công ty, các tài liệu, thông tin quan trọng cần Công bố thông tin theo quy định của pháp luật về Công bố thông tin cho Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty: <http://www.tdtgroup.vn>

- Tổ chức tiếp đón và trả lời những thắc mắc, yêu cầu của nhà đầu tư.
- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của pháp luật
- Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến thủ tục phát hành chứng khoán, tăng vốn điều lệ, trả cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu, tham mưu cho lãnh đạo Công ty lựa chọn các đơn vị tư vấn phù hợp.
- Tìm hiểu các vấn đề cổ đông bên ngoài thường thắc mắc để tham mưu cho Lãnh đạo Công ty có hướng giải quyết. Thực hiện các công việc phát sinh khác.

5. Các nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng)

S T T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
----------------------	--	-----------------------	-----------------	--------------------------------

1	01/2026/NQ -HĐQT	02/3/2026	Vv tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
3	02/2026/NQ -HĐQT	26/5/2026	Vv Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức lần 1 năm 2025	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Hồng Thắm	Trưởng BKS	28/04/2023		Thạc sỹ Quản lý kinh tế
2	Ông Đỗ Ngọc Tuyền	Ủy viên BKS	28/04/2023		Cử nhân Quản trị nhân lực
3	Bà Phạm Thị Thu Hà	Ủy viên BKS	28/04/2023		Cử nhân Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Hồng Thắm	2/2	100%	100%	
2	Ông Đỗ Ngọc Tuyền	2/2	100%	100%	
3	Bà Phạm Thị Thu Hà	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Đầu năm 2026, Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2026: Định kỳ hàng tháng, Ban kiểm soát đã tiến hành

kiểm soát các mặt hoạt động, sản xuất kinh doanh của chi nhánh, xí nghiệp và toàn Công ty. Sau kiểm soát, Ban kiểm soát đều có hợp làm việc với Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính của Công ty, qua đó góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao.

Trưởng Ban kiểm soát được giao nhiệm vụ: Phụ trách chung và kiểm soát các vấn đề như sau:

- Kiểm soát công tác xây dựng cơ bản của Công ty;
- Kiểm soát các hợp đồng kinh tế và chứng từ, thanh quyết toán thu, chi;
- Kiểm soát hồ sơ hoàn thuế của Công ty;
- Kiểm soát chặt chẽ tính hợp pháp, hợp lý của từng khoản mục chi phí, chứng từ trước khi đưa vào lưu trữ. Nếu phát hiện sai sót thì yêu cầu Lãnh đạo phụ trách, Kế toán trưởng giải trình và khắc phục;
- Kiểm tra Báo cáo quyết toán tài chính quý, năm của Công ty trước khi trình Đại hội cổ đông;
- Báo cáo công tác kiểm soát năm.

Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị: Đầu năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty đã không ngừng nỗ lực đưa ra nhiều giải pháp để sản xuất kinh doanh phải có lãi.

HĐQT Công ty đã triển khai các quy chế cùng những kế hoạch sản xuất kinh doanh. Chú trọng vào việc lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ cạnh tranh nhất, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về giá và chất lượng hàng hóa, dịch vụ.

Tổ chức giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành, quan tâm tới công tác tổ chức cán bộ quản lý trong toàn Công ty và ban hành các Nghị quyết với các nội dung chủ yếu tập trung hoàn thiện nâng cao các mặt quản lý điều hành phục vụ cho sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty.

HĐQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý nhằm đảm bảo nắm rõ tình hình sản xuất kinh doanh của các đơn vị để đưa ra các chính sách kịp thời giúp Ban điều hành có những định hướng hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

Đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành:

Ban Tổng giám đốc điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty.

Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện tốt các nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể. Căn cứ hướng dẫn các quy định của Công ty ban hành, hàng ngày theo dõi hành vi, vi phạm nội quy, quy chế của cán bộ công nhân viên.

Ban Tổng giám đốc chỉ đạo công tác điều hành đã thực hiện các giải pháp về đơn hàng và tổ chức sản xuất phù hợp với phương án kỹ thuật, đẩy mạnh năng suất lao động của toàn công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, góp phần để hoạt động của Ban kiểm soát ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.
- Ban kiểm soát tiến hành phân tích các Báo cáo tài chính của Công ty và so sánh với các doanh nghiệp trong ngành, lập báo cáo cho Hội đồng quản trị để HĐQT có những định hướng đúng đắn cho sự phát triển của Công ty.
- Kiểm soát các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh theo tháng, theo quý, nếu lỗi, ban kiểm soát sẽ kiểm tra, phân tích nguyên nhân lỗi, kế hoạch các tháng tiếp theo và đề xuất các khuyến nghị.
- Công ty đã kịp thời thực hiện việc báo cáo, công bố thông tin không chỉ trên thị trường chứng khoán mà còn trên trang thông tin điện tử của Công ty theo quy định của Pháp luật chứng khoán nói chung, pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán nói riêng.
- Khi HĐQT họp, BKS tham gia trao đổi, đóng góp ý kiến, cùng tham gia kế hoạch kiểm tra định kỳ các phòng, ban, đơn vị, chi nhánh trực thuộc TDT.
- BKS tham gia vào các cuộc họp giao ban định kỳ giữa lãnh đạo công ty và cán bộ quản lý, trao đổi về cách thực hiện kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh.
- Các thông tin đều được cập nhật kịp thời, minh bạch, rõ ràng theo quy định của luật chứng khoán và pháp luật có liên quan. Chia sẻ các thông tin một cách công khai, minh bạch để các cổ đông nắm được thông tin.
- BKS tham gia từ việc đàm phán hợp đồng, theo dõi tiền đi, hàng về, hàng đi, tiền về, cùng tham gia việc kiểm soát chi phí như đi đánh giá nhà cung cấp, thương thảo các hợp đồng nhằm giảm thiểu rủi ro cho các đơn hàng của TDT.

- BKS cùng phòng kế toán Công ty và các cá nhân có liên quan khi thấy các hiện tượng có khả năng gây đến tổn thất sẽ tiếp cận các nhà máy cùng các cá nhân có trách nhiệm để phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan và đánh giá các mức độ rủi ro có thể xảy đến.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có).

- Thành viên BKS trong ban thẩm tra tư cách đại biểu ĐHĐCĐ 2026;
- Rà soát, kiểm tra chu trình tổ chức Đại hội đồng công đông năm 2026 theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp năm 2020;
- Trên cơ sở so sánh đối chiếu các quy định pháp luật chứng khoán, doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Công ty đã thực hiện và cần bổ sung những nội dung gì để từ đó tham mưu điều chỉnh Điều lệ Công ty;
- Thực hiện thẩm định các báo cáo bán niên, thường niên năm 2026

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Việt Thắng	24/07/1975	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	08/5/2023	
2	Nguyễn Văn Bằng	25/04/1977	Cử nhân Luật Quốc tế	28/4/2023	
3	Phạm Thái Hòa	20/09/1982	Cử nhân Kinh tế	28/4/2023	
4	Đặng Quang Huy	02/11/1977	Cử nhân Kỹ thuật	12/9/2022	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Nguyễn Thúy Nga	24/10/1992	Cử nhân kinh tế	15/11/2025	

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: ***Không***

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Chu Thuyên		Chủ tịch HĐQT	0270700 08724	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	08/05/ 2023			Người nội bộ
1.1	Dương Thị Thời			0151410 03006	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Mẹ đẻ Chủ tịch HĐQT
1.2	Chu Cẩm Thủy			0201650 01039	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Chị gái Chủ tịch HĐQT
1.3	Chu Thị Thao			0124356 98	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Em gái Chủ tịch HĐQT
1.4	Nguyễn Thị Phượng			0011760 00297	39/30 Lương Đình Cửa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội				Vợ Chủ tịch HĐQT

1.5	Chu Khánh Linh			0013030 29251	39/30 Lương Đình Cửa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội			Con đẻ Chủ tịch HDQT
1.6	Chu Việt Anh			0012050 33517	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Chủ tịch HDQT
1.7	Chu Mỹ Linh				39/30 Lương Đình Cửa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội			Con đẻ Chủ tịch HDQT
2	Nguyễn Việt Thắng		Phó Chủ tịch HDQT/ TGD	0190750 12744	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	08/05/ 2023		Người nội bộ
2.1	Trần Thị Bích Ngọc			0191930 12747	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Vợ Phó Chủ tịch HDQT
2.2	Nguyễn Huy Quát			0340430 05855	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Bố đẻ Phó Chủ tịch HDQT
2.3	Trần Thị Thủy			0061420 02302	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ đẻ Phó Chủ tịch HDQT
2.4	Nguyễn Anh Mình			0192110 09151	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Phó Chủ tịch HDQT
2.5	Nguyễn Thị Vân Anh			0191710 01660	Tổ 69, phường Phan Đình Phùng, tỉnh			Chị gái ruột Phó

					Thái Nguyên				Chủ tịch HDQT
2.6	Nguyễn Ngọc Nhi				Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên				Con đẻ Phó Chủ tịch HDQT
2.7	Nguyễn Hoàng Tùng				Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên				Con đẻ Phó Chủ tịch HDQT
3	Nguyễn Văn Bằng		TV. HDQT/ Phó TGD	0907179 06	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	28/04/ 2023			Người nội bộ
3.1	Phan Thị Phòng			0261420 02443	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên				Mẹ đẻ Thành viên HDQT
3.2	Nguyễn Minh Tuấn			0128343 19					Anh trai TV. HDQT
3.3	Nguyễn Thị Tâm			0904508 62					Chị gái TV. HDQT
3.4	Nguyễn Minh Sự			0906048 67	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên				Anh trai TV. HDQT
3.5	Nguyễn Xuân Trường			N142926 0					Anh trai TV. HDQT
3.6	Lương Thị Hồng Thùy			0707385 66	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên				Vợ Thành viên HDQT
3.7	Nguyễn Hạnh Mai			0013030 39203	Xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên				Con đẻ Thành

								viên HDQT
3.8	Nguyễn Phương Linh							Con đẻ Thành viên HDQT
3.9	Nguyễn Lương Quý Phước				Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HDQT
3.10	Nguyễn Lương Hồng An				Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HDQT
4	Đặng Quang Huy		Phó TGD	0190770 11890	Tô 15, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	12/9/2 022		Người nội bộ
4.1	Đinh Vân Anh			0151790 09093	Tô 15, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Vợ Người có liên quan
4.2	Đặng Thủy Tiên			0153050 07082	Tô 15, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ NCLQ
4.3	Đặng Ngọc Long				Tô 15, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ NCLQ
4.4	Đặng Văn Lộc			0250540 00435	Tô 15, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Bố đẻ NCLQ

4.5	Đoàn Thị Liên Hoa			0461520 07276	Tổ 15, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên				Mẹ đẻ NCLQ
4.6	Đặng Thị Huyền Trang			0191800 09618	Tổ 15, phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên				Em gái NCLQ
5	Phạm Thái Hòa		TV. HDQT/ Phó TGD	0190820 01313	Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	28/04/ 2023			Người nội bộ
5.1	Phạm Hồng lý			0340500 10274	Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên				Bố đẻ Thành viên HDQT
5.2	Lê Thị Hiền			0381520 15750	Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên				Mẹ đẻ Thành viên HDQT
5.3	Phạm Long Hải			0190790 06416	Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên				Anh Trai Thành viên HDQT
5.4	Phạm Thế Hùng			0190750 11404	Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên				Anh Trai Thành viên HDQT
5.5	Trần Thị Huệ			0191910 01323	Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên				Vợ Thành viên HDQT

5.6	Phạm Thái Hưng							Con đẻ Thành viên HDQT
5.7	Phạm Thái Dương				Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HDQT
5.8	Phạm Thái Bảo				Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HDQT
5.9	Phạm Thái Sơn				Tổ Phú Xá 9, Phương Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HDQT
6	Dương Ngọc Hải		TV. HDQT độc lập	0190820 15019		28/04/ 2023		Người nội bộ
6.1	Dương Ngọc Long			0190570 04053				Bố đẻ thành viên HDQT
6.2	Tô Thị Tranh			0191590 05139				Mẹ đẻ thành viên HDQT
6.3	Dương Thị Vân			0191800 10759				Chị gái thành viên HDQT
6.4	Dương Thị Yến			0191840 01270				Em gái thành viên HDQT
6.5	Nguyễn Thị Kim Oanh			0915334 89				Vợ thành viên HDQT

6.6	Dương Ngọc Anh Thư							Con đề thành viên HDQT
6.7	Dương Ngọc Hải Anh							Con đề thành viên HDQT
7	Phan Mạnh Hà		TV. HDQT độc lập	0010790 10155		28/04/ 2023		Người nội bộ
7.1	Phan Duy Thường			0010470 01771				Bố đề thành viên HDQT
7.2	Trần Thị Thu			3614600 00348				Mẹ đề thành viên HDQT
7.3	Nguyễn Thị Thanh Huyền			0011800 23037				Vợ thành viên HDQT
7.4	Phan Huyền Linh			0013050 22861				Con đề thành viên HDQT
7.5	Phan Duy Khang							Con đề thành viên HDQT
7.6	Phan Mạnh Cường			0350710 01220				Anh trai thành viên HDQT
7.7	Phan Thị Xuân			0011740 13928				Chị gái thành viên HDQT
7.8	Phan Thị Thanh Thủy			0011760 23764				Chị gái thành

									viên HDQT
8	Đỗ Mạnh Hùng		TV. HDQT độc lập	0190580 00974		28/04/ 2023			Người nội bộ
8.1	Trần Thị Minh Nguyệt			0261580 10448					Vợ thành viên HDQT
8.2	Đỗ Đắc Huy			0190820 06845					Con đẻ thành viên HDQT
8.3	Đỗ Đắc Khoa			0190890 00115					Con đẻ thành viên HDQT
8.4	Đỗ Thị Yên			0191420 00032					Chị gái thành viên HDQT
8.5	Đỗ Đức Trọng			0190480 00121					Anh trai thành viên HDQT
8.6	Đỗ Đức Thắng			0190550 06292					Anh trai thành viên HDQT
9	Lê Thị Hồng Thắm		Trưởng Ban kiểm soát	0191730 01908	Tổ 13, Phường Gia Sàng tỉnh Thái Nguyên	28/04/ 2023			Người nội bộ
9.1	Nguyễn Việt Châu			0190970 06650	Tổ 13, Phường Gia Sàng tỉnh Thái Nguyên				Con trai thành viên BKS
9.2	Nguyễn Việt Hương			0193010 04355	Tổ 13, Phường Gia Sàng				Con gái thành

					tỉnh Thái Nguyên				viên BKS
9.3	Lê Minh Cự			0010320 01397					Bố đẻ TV. BKS
9.4	Lưu Thị Khuyên			0011400 06931					Mẹ đẻ TV. BKS
9.5	Lê Tuấn Kỳ			0904819 07					Anh Trai TV. BKS
9.6	Lê Tuấn Nghĩa			0906528 68					Anh Trai TV. BKS
9.7	Lê Tuấn Khởi			0904527 68					Anh Trai TV. BKS
9.8	Lê Tuấn Ngọc			0190700 00008					Anh Trai TV. BKS
10	Đỗ Ngọc Tuyền		TV. BKS	0190800 01644	Tổ 13, phường Phan Đình Phùng	28/04/ 2023			Người nội bộ
10.1	Đỗ Thiết Nghi			0250470 00468					Bố đẻ TV. BKS
10.2	Trịnh Thị Hồng Kim			0251510 00623					Mẹ đẻ TV. BKS
10.3	Đỗ Ngọc Thúc			0010750 22971					Anh Trai TV. BKS
10.4	Đỗ Trịnh Tuyết Trinh			0191760 01540					Chị gái Tv. BKS
10.5	Bùi Thị Thu Hà			0191790 01677	Tổ 13, phường Phan Đình Phùng				Vợ TV. BKS
10.6	Đỗ Ngọc Hà Châu			0193040 00786	Tổ 13, phường				Con đẻ TV. BKS

					Phan Đình Phùng				
10.7	Đỗ Nam Trung				Tổ 13, phường Phan Đình Phùng				Con đẻ TV. BKS
11	Phạm Thị Thu Hà		TV. BKS	0191870 02677	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	28/04/2023			Người nội bộ
11.1	Phạm Việt Tiến			0190600 00706	Tổ 41 phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Bố đẻ TV. BKS
11.2	Trần Kim Nguyệt			0191640 00849	Tổ 41 phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Mẹ đẻ TV.B KS
11.3	Phạm Thanh Sơn			0190860 01319	Tổ 41 phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Anh Trai TV. BKS
11.4	Phạm Văn Dũng			0190850 04649	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Chồng TV. BKS
11.5	Phạm Đăng Dương				Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Con đẻ TV. BKS
11.6	Phạm Việt Anh				Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên				Con đẻ TV. BKS

12	Nguyễn Thúy Nga		KTT	0191920 01062	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên	15/11/2025			Người nội bộ
12.1	Nguyễn Văn Tùng			0190860 13773	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên				Chồng NNB
12.2	Nguyễn Thanh Bình			0330620 10002	Xóm Na Chặng, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên				Bố đẻ NNB
12.3	Nguyễn Thị Phụng			0191660 03889	Xóm Na Chặng, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên				Mẹ đẻ NNB
12.4	Nguyễn Thị Liên			0191630 04856	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên				Mẹ chồng NNB
12.5	Nguyễn Quỳnh Mai			0193190 12503	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên				Con đẻ NNB
12.6	Nguyễn Minh Khanh			0192240 08960	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên				Con đẻ NNB
12.7	Nguyễn Thị Phương			0191880 01472	Phường Phương Liệt, TP Hà Nội				Chị Gái NNB
12.8	Bùi Duy Anh			0260810 01145	Phường Phương Liệt, TP Hà Nội				Anh rể NNB
12.9	Nguyễn Ngọc Bích			0191940 00144	Xóm Na Chặng, xã Tân Khánh,				Em gái NNB

					tỉnh Thái Nguyên				
12.10	Nguyễn Thị Tuyền			0191930 12119	Xóm Hòa Thịnh, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên				Em chồng NNB
12.11	Lương Đình Linh			0190930 00350	Xóm Hòa Thịnh, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên				Em rể NNB

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Bằng	NNB					27.137.500	
2	Nguyễn Thị Phụng	NCLQ					37.500.000	
3	Lê Thị Hồng Thắm	NNB					22.931.507	
4	Đặng Quang Huy	NNB					28.125.000	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. ***Không phát sinh***

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: ***Không phát sinh***

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: ***Không phát sinh***

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: ***Không phát sinh***

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Chu Thuyên		Chủ tịch HĐQT	027070008724	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	3,721,720	15.57%	
2	Dương Thị Thời			015141003006	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ đẻ Chủ tịch HĐQT
3	Chu Cẩm Thủy			020165001039	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Chị gái Chủ tịch HĐQT
4	Chu Thị Thao			012435698	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng,			Em gái Chủ tịch HĐQT

					tỉnh Thái Nguyên			
5	Nguyễn Thị Phụng			001176000297	39/30 Lương Đình Cửa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội			Vợ Chủ tịch HĐQT
6	Chu Khánh Linh			001303029251	39/30 Lương Đình Cửa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội			Con đẻ Chủ tịch HĐQT
7	Chu Việt Anh			001205033517	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Chủ tịch HĐQT
8	Chu Mỹ Linh				39/30 Lương Đình Cửa, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội			Con đẻ Chủ tịch HĐQT
9	Nguyễn Việt Thắng		Phó Chủ tịch HĐQT/ TGD	019075012744	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	1,539,440	6.44%	
10	Trần Thị Bích Ngọc			019193012747	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Vợ Phó Chủ tịch HĐQT
11	Nguyễn Huy Quát			034043005855	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Bố đẻ Phó Chủ tịch HĐQT

12	Trần Thị Thủy			006142002302	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ đẻ Phó Chủ tịch HĐQT
13	Nguyễn Anh Minh			019211009151	Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Phó Chủ tịch HĐQT
14	Nguyễn Thị Vân Anh			019171001660	Tổ 69, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Chị gái ruột Phó Chủ tịch HĐQT
15	Nguyễn Ngọc Nhi				Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Phó Chủ tịch HĐQT
16	Nguyễn Hoàng Tùng				Tổ 9, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Phó Chủ tịch HĐQT
17	Phạm Thái Hòa		Thành viên HĐQT / Phó TGD	019082001313	Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên	556,676	2.33%	
18	Phạm Hồng lý			034050010274	Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Bố đẻ Thành viên HĐQT
19	Lê Thị Hiền			038152015750	Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ đẻ Thành viên HĐQT

20	Phạm Long Hải			019079006416	Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Anh Trai Thành viên HĐQT
21	Phạm Thế Hùng			019075011404	Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Anh Trai Thành viên HĐQT
22	Trần Thị Huệ			019191001323	Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Vợ Thành viên HĐQT
23	Phạm Thái Hưng							Con đẻ Thành viên HĐQT
24	Phạm Thái Dương				Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HĐQT
25	Phạm Thái Bảo				Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HĐQT
26	Phạm Thái Sơn				Tổ Phú Xá 9, Phường Tích Lương, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HĐQT
27	Nguyễn Văn Bằng		Thành viên HĐQT/	090717906	Xóm Hưng Thái, xã	108,600	0,45%	

			Phó TGD		Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			
28	Phan Thị Phòng			026142002443	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ đẻ Thành viên HĐQT
29	Nguyễn Minh Tuấn			012834319				Anh trai TV. HĐQT
30	Nguyễn Thị Tâm			090450862				Chị gái TV. HĐQT
31	Nguyễn Minh Sự			090604867	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			Anh trai TV. HĐQT
32	Nguyễn Xuân Trường			N1429260				Anh trai TV. HĐQT
33	Lương Thị Hồng Thùy			070738566	Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			Vợ Thành viên HĐQT
34	Nguyễn Hạnh Mai			001303039203	Xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên			Con đẻ Thành viên HĐQT
35	Nguyễn Phương Linh							Con đẻ Thành viên HĐQT
36	Nguyễn Lương Quý Phước				Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ Thành viên HĐQT
37	Nguyễn Lương Hồng An				Xóm Hưng Thái, xã Đồng Hỷ,			Con đẻ Thành viên HĐQT

					tỉnh Thái Nguyên			
37	Dương Ngọc Hải		Thành viên HDQT	019082015019		73,942	0.31%	
38	Dương Ngọc Long			019057004053				Bố đẻ thành viên HDQT
39	Tô Thị Tranh			019159005139				Mẹ đẻ thành viên HDQT
40	Dương Thị Vân			019180010759				Chị gái thành viên HDQT
41	Dương Thị Yên			019184001270				Em gái thành viên HDQT
42	Nguyễn Thị Kim Oanh			091533489				Vợ thành viên HDQT
43	Dương Ngọc Anh Thư							Con đẻ thành viên HDQT
44	Dương Ngọc Hải Anh							Con đẻ thành viên HDQT
45	Đỗ Mạnh Hùng		Thành viên HDQT	019058000974		3,129	0.01%	
46	Trần Thị Minh Nguyệt			026158010448				Vợ thành viên HDQT
47	Đỗ Đắc Huy			019082006845				Con đẻ thành viên HDQT
48	Đỗ Đắc Khoa			019089000115				Con đẻ thành viên HDQT

49	Đỗ Thị Yên			019142000032				Chị gái thành viên HĐQT
50	Đỗ Đức Trọng			019048000121				Anh trai thành viên HĐQT
51	Đỗ Đức Thắng			019055006292				Anh trai thành viên HĐQT
52	Phan Mạnh Hà		Thành viên HĐQT	001079010155		0	0%	
53	Phan Duy Thường			001047001771				Bố đẻ thành viên HĐQT
54	Trần Thị Thu			361460000348				Mẹ đẻ thành viên HĐQT
55	Nguyễn Thị Thanh Huyền			001180023037				Vợ thành viên HĐQT
56	Phan Huyền Linh			001305022861				Con đẻ thành viên HĐQT
57	Phan Duy Khang							Con đẻ thành viên HĐQT
58	Phan Mạnh Cường			035071001220				Anh trai thành viên HĐQT
59	Phan Thị Xuân			001174013928				Chị gái thành viên HĐQT
60	Phan Thị Thanh Thủy			001176023764				Chị gái thành

								viên HDQT
61	Đặng Quang Huy		Phó TGD			101,200	0.42%	
62	Đinh Văn Anh							Vợ Người có liên quan
63	Đặng Thủy Tiên							Con đẻ NCLQ
64	Đặng Ngọc Long							Con đẻ NCLQ
65	Đặng Văn Lộc							Bố đẻ NCLQ
66	Đoàn Thị Liên Hoa							Mẹ đẻ NCLQ
67	Đặng Thị Huyền Trang							Em gái NCLQ
68	Lê Thị Hồng Thắm		Trưởng ban kiểm soát	019173001908	Tổ 13, Phường Gia Sàng tỉnh Thái Nguyên	50,212	0.21%	
69	Nguyễn Việt Châu			019097006650	Tổ 13, Phường Gia Sàng tỉnh Thái Nguyên			Con trai thành viên BKS
70	Nguyễn Việt Hương			019301004355	Tổ 13, Phường Gia Sàng tỉnh Thái Nguyên			Con gái thành viên BKS
71	Lê Minh Cự			001032001397				Bố đẻ TV. BKS
72	Lưu Thị Khuyên			001140006931				Mẹ đẻ TV. BKS

73	Lê Tuấn Kỳ			090481907				Anh Trai TV. BKS
74	Lê Tuấn Nghĩa			090652868				Anh Trai TV. BKS
75	Lê Tuấn Khởi			090452768				Anh Trai TV. BKS
76	Lê Tuấn Ngọc			019070000008				Anh Trai TV. BKS
77	Đỗ Ngọc Tuyền		Thành viên BKS	019080001644	Tổ 13, phường Phan Đình Phùng	71,960	0.30%	
78	Đỗ Thiết Nghi			025047000468				Bố đẻ TV. BKS
79	Trịnh Thị Hồng Kim			025151000623				Mẹ đẻ TV. BKS
80	Đỗ Ngọc Thúc			001075022971				Anh Trai TV. BKS
81	Đỗ Trịnh Tuyết Trinh			019176001540				Chị gái Tv. BKS
82	Bùi Thị Thu Hà			019179001677	Tổ 13, phường Phan Đình Phùng			Vợ TV. BKS
83	Đỗ Ngọc Hà Châu			019304000786	Tổ 13, phường Phan Đình Phùng			Con đẻ TV. BKS
84	Đỗ Nam Trung				Tổ 13, phường Phan Đình Phùng			Con đẻ TV. BKS
85	Phạm Thị Thu Hà		Thành viên BKS	019187002677	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng,	3,192	0.01%	

					tỉnh Thái Nguyên			
86	Phạm Việt Tiến			019060000706	Tổ 41 phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Bố đẻ TV. BKS
87	Trần Kim Nguyệt			019164000849	Tổ 41 phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ đẻ TV.BKS
88	Phạm Thanh Sơn			019086001319	Tổ 41 phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Anh Trai TV. BKS
89	Phạm Văn Dũng			019085004649	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Chồng TV. BKS
90	Phạm Đăng Dương				Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ TV. BKS
91	Phạm Việt Anh				Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ TV. BKS
92	Nguyễn Thúy Nga			019192001062	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh,	14,056	0,059%	Người nội bộ

					tỉnh Thái Nguyên			
93	Nguyễn Văn Tùng			019086013773	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên			Chồng NNB
94	Nguyễn Thanh Bình			033062010002	Xóm Na Chặng, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên			Bố đẻ NNB
95	Nguyễn Thị Phụng			019166003889	Xóm Na Chặng, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ đẻ NNB
96	Nguyễn Thị Liên			019163004856	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên			Mẹ chồng NNB
97	Nguyễn Quỳnh Mai			019319012503	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ NNB
98	Nguyễn Minh Khanh			019224008960	Xóm Trung Đình xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên			Con đẻ NNB
99	Nguyễn Thị Phương			019188001472	Phường Phương Liệt, TP Hà Nội			Chị Gái NNB
100	Bùi Duy Anh			026081001145	Phường Phương			Anh rể NNB

					Liệt, TP Hà Nội			
101	Nguyễn Ngọc Bích			019194000144	Xóm Na Chặng, xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên			Em gái NNB
102	Nguyễn Thị Tuyền			019193012119	Xóm Hòa Thịnh, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên			Em chồng NNB
103	Lương Đình Linh			019093000350	Xóm Hòa Thịnh, xã Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên			Em rể NNB

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: **Không phát sinh**

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không phát sinh

